

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 151/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 1959

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 151/TTG NGÀY 14 THÁNG 1 NĂM 1959 QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ TRUNG
DỤNG RUỘNG ĐẤT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

- Theo đề nghị của ông Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch Nhà nước và ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
- Căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 17-12-1958.

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1: Để đáp ứng nhu cầu xây dựng của Nhà nước, đồng thời chiếu cố đúng mức quyền lợi của người có ruộng đất, nay quy định thể lệ tạm thời về trưng dụng ruộng đất cần thiết cho việc xây dựng những công trình do Nhà nước quản lý như sau:

Đối với những công trình thuộc lợi ích của từng địa phương mà địa phương xây dựng, thì việc lấy ruộng đất do cơ quan phụ trách địa phương cùng những người sở quan giải quyết trên cơ sở cùng nhau thương lượng và thỏa thuận.

CHƯƠNG I

NGUYÊN TẮC CHUNG, QUYỀN HẠN VÀ THỦ TỤC TRUNG DỤNG RUỘNG ĐẤT

Điều 1: Việc trưng dụng ruộng đất của nhân dân dùng vào việc xây dựng những công trình do Nhà nước quản lý phải căn cứ vào những nguyên tắc sau đây:

- Đảm bảo kịp thời và đủ diện tích cần thiết cho công trình xây dựng, đồng thời chiếu cố đúng mức quyền lợi và đời sống của người có ruộng đất. Những người có ruộng đất bị trưng dụng được bồi thường và trong trường hợp cần thiết được giúp giải quyết công việc làm ăn.

b) Chỉ được trưng dụng số ruộng đất thật cần thiết, không được trưng dụng thừa. Hết sức tiết kiệm ruộng đất cày cấy, trồng trọt; tận dụng những đất hoang để không phải trưng dụng hoặc chỉ trưng dụng ít ruộng đất của nhân dân. Nói chung, khi bắt đầu thi công mới giao nhận ruộng đất trưng dụng, không giao nhận trước rồi bỏ hoang. Đối với ruộng đất có trồng trọt mà chưa thu hoạch, nên cố gắng thu xếp để khi thu hoạch xong mới giao nhận.

c) Hết sức tránh những nơi dân cư đông đúc, nghĩa trang liệt sĩ, nhà thờ, chùa, đền. Trường hợp đặc biệt phải làm vào những nơi đó, thì phải bàn bạc kỹ với nhân dân địa phương. Những danh lam thắng cảnh nằm trong khu vực xây dựng phải được giữ gìn và cần bảo tồn chu đáo. Trường hợp đặc biệt không thể giữ gìn được thì phải được Bộ Văn hoá đồng ý và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 3: Sau khi bàn bạc với Ủy ban hành chính, Nông hội địa phương và những người có ruộng đất bị trưng dụng, cơ quan cần lấy ruộng đất để xây dựng làm đề nghị lên cấp có thẩm quyền quyết định trưng dụng. Các cấp có thẩm quyền quyết định trưng dụng ruộng đất để xây dựng là:

- Đối những công trình cần từ 10 mẫu tây ruộng đất trở lên hoặc đòi hỏi phải dời nhà cửa của nhân dân từ 20 gia đình trở lên, thì việc trưng dụng phải được Ủy ban kế hoạch Nhà nước xét (hoặc Bộ quốc phòng xét đối với các công trình xây dựng quốc phòng) và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Đối với những công trình cần một diện tích dưới 10 mẫu tây hoặc đòi hỏi phải dời nhà cửa của nhân dân dưới 20 gia đình thì do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố hoặc khu quyết định. Trong trường hợp khẩn cấp như chống lụt, chống hạn, chống giặc.. Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố hoặc khu, Bộ tư lệnh quân khu được quyền ra lệnh trưng dụng ruộng đất của nhân dân để kịp thời giải quyết những nhu cầu cấp bách và sẽ làm các thủ tục sau.

Điều 4: Những người có ruộng đất bị trưng dụng cần được báo trước một thời gian là hai tháng để kịp di chuyển, trừ trường hợp khẩn cấp, hoặc có nhu cầu cấp thiết xây dựng công trình và được Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố hoặc khu công nhận, thời gian báo trước có thể rút ngắn hơn.

Điều 5: Ruộng đất đã trưng dụng thuộc quyền sở hữu của Nhà nước .